TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:195/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 11-5-2026
V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Nhật Quang

2. Bà Trần Ngọc Phương

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Hồng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 206/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2026 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 119/2026/QĐST – HNGĐ ngày 23/4/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc Thảo N, sinh năm 2003; địa chỉ: số A, ấp A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Sơn N1, sinh năm 1997; địa chỉ: số B khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Thảo N trình bày: Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 15/2025/QĐCNKQHGT ngày 16/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: "… Ông Đoàn Sơn N1 và bà Nguyễn Ngọc Thảo N có 01 con chung là cháu Đoàn Nam V, sinh ngày 20/10/2021. Sau khi ly hôn ông Đoàn Sơn N1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đoàn Nam V… Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đoàn Sơn N1 không yêu cầu bà Nguyễn Ngọc Thảo N cấp dưỡng nuôi con...". Để đảm bảo cho cháu V có điều kiện được chăm sóc ổn định về sức khỏe, tinh thần, học tập, được sống vui tươi, hạnh phúc trong lứa tuổi

của mình, sau khi ly hôn bà N vẫn cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Thời gian ông N1 nuôi dưỡng con chung, bà N có thăm nom, cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, khi bà mong muốn đưa cháu đi chơi xa cùng bà hoặc ở lại ngủ cùng bà thì ông N1 ngăn cản, chỉ cho phép đi trong ngày về vào những ngày cuối tuần. Ngoài ra, bà N mong muốn cho con học thêm các môn ngoại khóa như Tiếng anh thì ông N1 không đồng ý. Đồng thời do cháu V là cháu gái và ngày càng lớn sẽ phát triển sinh lý, ông N1 là đàn ông nên khó khăn khi chăm sóc cháu. Vì vậy, bà N yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Đoàn Sơn N1 trình bày: Ông N1 không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể: Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 15/2025/QĐCNKQHGT ngày 16/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: "… Ông Đoàn Sơn N1 và bà Nguyễn Ngọc Thảo N có 01 người con chung là cháu Đoàn Nam V, sinh ngày 20/10/2021. Sau khi ly hôn ông Đoàn Sơn N1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đoàn Nam V… Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đoàn Sơn N1 không yêu cầu bà Nguyễn Ngọc Thảo N cấp dưỡng nuôi con...". Sau khi ly hôn, ông N1 đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi dưỡng, cụ thể: ông N1 có cho bà N thăm nom, chăm sóc con. Tuy nhiên, do có lúc bà N đưa con đi chơi nhưng về trễ, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con nên giữa ông và bà N có xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay, ông N1 chỉ đồng ý cho bà N thăm nom con từ thứ hai đến thứ sáu tại nhà ông N1. Riêng thứ bảy và chủ nhật, bà N được chở con về nhà bà N chơi như không được ở lại và không được đi chơi qua ngày khác.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát không có kiến nghị sửa chữa, bổ sung gì về phần thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Trên cơ sở chứng cứ có tại hồ sơ nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Thảo N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn đối với ông Đoàn Sơn N1. Ông N1 có nơi cư trú tại phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại.

[2] Về nội dung các đương sự đã thống nhất:

Ông Đoàn Sơn N1 và bà Nguyễn Ngọc Thảo N đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 15/2025/QĐCNKQHGT ngày 16/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố

Hồ Chí Minh. Ông N1 và bà N có 01 con chung tên Đoàn Nam V, sinh ngày 20/10/2021, hiện cháu V do ông N1 nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

[3] Về nội dung nguyên đơn khởi kiện: Bà Nguyễn Ngọc Thảo N khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, ông N1 không đồng ý yêu cầu khởi kiện. Xét, theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 15/2025/QĐCNKQHGT ngày 16/7/2025 nội dung thể hiện: Ông N1 là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, đồng thời không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con. Bà N cho rằng quá trình nuôi dưỡng con chung, ông N1 gây khó khăn khi bà thực hiện quyền thăm nom chăm sóc con, cụ thể: Ông N1 chỉ cho phép bà được thăm con tại nhà ông N1 mà không được phép chở con đi chơi xa hay ở lại qua đêm tại nhà bà. Ngoài ra, bà có nguyện vọng cho con học các lớp ngoại khóa nhưng ông N1 không đồng ý. Bên cạnh đó cháu V ngày càng lớn, bản thân cháu là cháu gái nên rất cần sự chăm sóc của mẹ. Quá trình tố tụng ông N1 thừa nhận: sau khi ly hôn bà N vẫn cấp dưỡng nuôi con đều đặn. Nguyên nhân ông gây khó khăn đối với bà N trong việc thăm nom cháu V vì: Ông không muốn ảnh hưởng sức khỏe của con, ông chỉ đồng ý cho bà N thăm con tại nhà ông vào những ngày từ thứ hai đến thứ 6, riêng thứ 7 bà N có thể đưa con về nhà bà N chơi, chủ nhật con phải được ở nhà để chơi cùng ông, đồng thời con không được ở lại nhà bà N và cũng không được ngủ qua đêm tại nhà bà N. Xét, tại khoản 2, 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "…cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở…". Như vậy, mặc dù tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 15/2025/QĐCNKQHGT ngày 16/7/2025 ông N1 không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, qua lời thừa nhận của ông N1 về việc bà N vẫn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đều đặn từ khi ly hôn, điều đó thể hiện trách nhiệm của bà N đối với con khi cha mẹ ly hôn. Ngoài ra, việc ông N1 chỉ chấp nhận cho bà N thăm con tại nhà ông N1 vào những ngày từ thứ hai đến thứ 6, riêng thứ 7 bà N chỉ có thể đưa con về nhà bà N chơi, chủ nhật con phải được ở nhà chơi cùng ông và không được ngủ lại cùng bà N. Như vậy, khi ông N1 quy định về thời gian và giới hạn mốc thời gian của bà N trong việc thăm nom, chăm sóc con chung là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình tố tụng, cả ông N1 và bà N đều chứng minh được điều kiện kinh tế để có thể chăm sóc cháu V. Tuy nhiên, khi cha mẹ ly hôn, việc giao con cho ai nuôi dưỡng cũng cần xem xét đến điều kiện thực tế cho sự phát triển của con. Bà N cung cấp chứng cứ chứng minh về điều kiện chăm sóc, đảm bảo cho cháu học tập, sinh hoạt để phát triển bình thường. Bản thân bà có nơi ở ổn định (có xác nhận cơ quan công an về nơi cư trú), thời gian làm việc tự do, đủ điều kiện đưa đón cháu. Ngoài ra, cháu Đoàn Nam V, sinh ngày 20/10/2021 là cháu gái và mới hơn 04 tuổi, bản thân cháu ngày càng lớn sẽ rất cần sự chăm sóc, giáo dục cả về thể chất lẫn tinh thần cũng như tâm sinh lý từ người mẹ. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc Thảo N đối với ông Đoàn Sơn N1 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, xét thấy ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Thảo N tự nguyện chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Thảo N đối với bị đơn ông Đoàn Sơn N1 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Về con chung: Buộc ông Đoàn Nam S có trách nhiệm giao con chung là cháu Đoàn Nam V, sinh ngày 20/10/2021 cho bà Nguyễn Ngọc Thảo N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Ngọc Thảo N không yêu cầu ông Đoàn Sơn N1 cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết. Không ai được quyền cản trở ông Đoàn Sơn N1 trong việc thăm nom, chăm sóc con chung.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Nguyễn Ngọc Thảo N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012776 ngày 25/02/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Đương sự có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo